

Số: 2871 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Kết luận số 1460-KL/TU ngày 22/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đá La Đông, xã La Hiên, huyện Võ Nhai; Kết luận số 1583-KL/TU ngày 25/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đối với việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với mỏ đá cát kết Đồng Dong, xã La Hiên, huyện Võ Nhai và mỏ đá mỏ đá vôi Xuân Quang II, xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ; Kết luận số 1584-KL/TU ngày 25/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đối với việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với mỏ đá vôi Đồng Dong, xã La Hiên, huyện Võ Nhai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 689/TTr-STNMT ngày 01/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng đối với 04 mỏ đá vôi và đá cát kết trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024 (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện Đông Hỷ, Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - LĐVP UBND tỉnh;
 - Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, GTVT, NN&PTNT, Xây dựng, Tư pháp, Tài chính, Công Thương;
 - Công an tỉnh;
 - Cục Thuế tỉnh;
 - Thanh tra tỉnh;
 - UBND huyện: Đông Hỷ, Võ Nhai;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - Lưu: VT, CNNXD.
- Manhpn/11/2024

Me

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: *2871* /QĐ-UBND
ngày *19* /11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đảm bảo công khai, minh bạch, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước trong hoạt động khoáng sản;

- Thông qua đấu giá lựa chọn được những tổ chức, cá nhân có đủ năng lực tài chính để đảm bảo thực hiện dự án hoạt động khoáng sản, triển khai công tác bảo vệ môi trường, thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và trách nhiệm với địa phương nơi có khoáng sản được khai thác.

2. Yêu cầu

- Các mỏ đá vôi và đá cát kết được lựa chọn đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải phù hợp với Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản; Phương án quy hoạch sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật quy định tại Luật Khoáng sản năm 2010, Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

II. Nội dung

1. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024 đối với 04 mỏ đá vôi và đá cát kết đã có kết quả thăm dò, phê duyệt trữ lượng (có Danh mục các mỏ đá vôi và đá cát kết kèm theo).

2. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, cách thức đấu giá

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

(Thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010; Luật Đấu giá tài sản 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012).

- Cách thức đấu giá: Thực hiện theo Điều 42 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

3. Thời gian tổ chức đấu giá: Trong năm 2024.

Trường hợp trong năm 2024, các khu vực chưa thực hiện đấu giá hoặc đấu giá không thành công sẽ được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

4. Kinh phí thực hiện: Theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017.

III. Tổ chức thực hiện

1. Trình tự, thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Được thực hiện theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện

- Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Tỉnh và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản, để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định hiện hành.

Trường hợp không lựa chọn được tổ chức đấu giá tài sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản để triển khai theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các Sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tư pháp, Cục Thuế tỉnh, Thanh tra tỉnh và các đơn vị liên quan thống nhất tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước; xác định tổng vốn đầu tư Dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thời điểm nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan thành lập Tổ xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. UBND các huyện, thành phố:

- Đăng ký diện tích đất của các mỏ đá vôi và đá kết kết đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 và các năm sau.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức và triển khai thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Thực hiện các thủ tục khác về đất đai theo thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện thủ tục về đất đai và có mặt bằng để triển khai thực hiện dự án khai thác khoáng sản theo quy định.

4. Các Sở, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức và triển khai thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Kế hoạch này, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

**DANH MỤC CÁC MỎ ĐÁ VÔI VÀ ĐÁ CÁT KẾT LÀM VẬT LIỆU
XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Kế hoạch đầu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên)

Số TT	Vị trí mỏ	Diện tích (ha)	Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000 KTT 106°30' múi chiều 3°		Trữ lượng (m ³)
				X (m)	Y (m)	
I	Huyện Võ Nhai					
1	Mỏ đá cát kết tại khu vực Đồng Dong, xã La Hiên	25,05	1	2402059,96	437557,30	14.180.910
			2	2402595,22	437340,42	
			3	2402787,17	437764,41	
			4	2402052,88	437875,33	
2	Mỏ đá vôi tại khu vực Đồng Dong, xã La Hiên	16,36	5	2402463,00	592302,00	14.647.965
			6	2402639,00	592670,00	
			7	2402408,00	592835,00	
			8	2402048,00	592446,00	
3	Mỏ đá vôi La Đồng, xã La Hiên	16,79	A	2402863,00	441983,00	13.998.783
			B	2403208,00	442110,00	
			C	2403332,00	442555,00	
			D	2403094,00	442609,00	
			E	2402985,00	442265,00	
			F	2402802,00	442227,00	
II	Huyện Đông Hy					
1	Mỏ đá vôi tại khu vực Xuân Quang II, xã Quang Sơn	8,48	1	2402729,55	433903,71	5.943.009
			2	2402730,18	433838,69	
			3	2402830,20	433839,66	
			4	2402836,27	434244,84	
			5	2402671,24	434243,25	
			6	2402513,24	434031,65	
	Tổng cộng	66,68				